

Bản án số: 743/2020/HC-PT

Ngày 15 tháng 12 năm 2020

“V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực đất đai”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đoàn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 437/2020/TLPT-HC ngày 13 tháng 8 năm 2020 về “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2020/HC-ST ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3838/2020/QĐPT-HC ngày 23 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1950 – Có mặt;

Địa chỉ: Tổ 1, phường Nghĩa Thành, thành phố G, tỉnh Đ;

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố G;

Người đại diện hợp pháp: Ông Thạch Cảnh T – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố G (Văn bản ủy quyền số 160/UBND-VP ngày 18/02/2020) – Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1962 (Vợ ông C) – Vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ 1, phường Nghĩa Thành, thành phố G, tỉnh Đ;

Người đại diện hợp pháp của bà Lê Thị H: Ông Đinh Việt D, sinh năm 1958; Địa chỉ: Tổ 13, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh G (Văn bản ủy quyền ngày 21/5/2020) – Có mặt;

3.2. Anh Nguyễn Lê Quang H¹, sinh năm 1998 – Vắng mặt;

3.3. Anh Nguyễn Quốc T¹, sinh năm 2003 – Vắng mặt;

Cùng trú Tổ 1, phường Nghĩa Thành, thành phố G, tỉnh Đ;

4. *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai tiếp theo, người khởi kiện ông Nguyễn Văn C trình bày: Từ năm 1987, gia đình ông khai phá và sử dụng diện tích đất tại khu vực Đá Trắng, thôn Nghĩa Phú nay là Tổ 5, phường Nghĩa Phú, thành phố G. Ông đã kê khai đăng ký quyền sử dụng đất, nhà ở, cây lâu năm được Ban Cán sự Thôn Nghĩa Phú xác nhận ngày 18/8/1994. Vừa qua, gia đình ông vây tôn làm chuồng nuôi 1.000 con gà thì có cán bộ Quản lý đô thị phường Nghĩa Phú đến lập Biên bản vi phạm hành chính và đề nghị ông dừng thi công để xin phép xây dựng. Ngày 08/12/2019, ông nhận được Quyết định số 1245/QĐ-XPVPHC ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã G xử phạt vi phạm hành chính đối với ông về hành vi “*Tổ chức thi công công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng*” với mức phạt 15.000.000 đồng. Ông không đồng ý vì ông làm chuồng gà nhưng Ủy ban lại nâng lên là nhà ở và theo quy định tại điểm h điểm k khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai năm 2013 thì trường hợp chuyển đổi đất trồng cây lâu năm sang làm trang trại thì không phải xin phép chuyển đổi. Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1245/QĐ-XPVPHC ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã G.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố G trình bày: Ông Nguyễn Văn C đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ. Việc ban hành Quyết định số 1245/QĐ-XPVPHC ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã G đúng quy định của pháp luật về thời hạn, thời hiệu, thẩm quyền và nội dung xử phạt. Vì vậy, đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của ông C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H và người đại diện của bà trình bày: Gia đình bà vây tôn làm chuồng gà để đảm bảo cuộc sống gia đình. Việc làm chuồng gà thì không phải xin phép xây dựng nên Ủy ban xử phạt là không đúng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Lê Quang H¹ và Nguyễn Quốc T¹ trình bày: Nhất trí ý kiến của cha mẹ là ông C và bà H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2020/HC-ST ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ đã quyết định:

Căn cứ Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, khoản 1 Điều 348, Điều 358 và khoản 2 Điều 359 Luật tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 38, Điều 57, khoản 1 Điều 66, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 10 Điều 3, Điều 12, Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 15, Điều 77 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng, khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở; Thông tư 03/2018/TT-BXD quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; *Tuyên xử:*

Bác khởi kiện của ông Nguyễn Văn C yêu cầu hủy Quyết định số 1245/QĐ-XPVPHC ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) G, tỉnh Đ về việc xử phạt vi phạm hành chính;

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 29/6/2020, ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị H đều có đơn kháng cáo yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Ông Nguyễn Văn C và ông Đinh Viết D (đại diện cho bà Lê Thị H) đều thay đổi kháng cáo từ yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm sang yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1245/QĐ-XPVPHC ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) G, tỉnh Đ vì quyết định này áp dụng quy định xử phạt về nhà ở để xử phạt việc xây dựng chuồng nuôi gà là không đúng. Theo quy định của pháp luật, việc xây dựng chuồng nuôi gà trên đất nông nghiệp thì không phải xin phép xây dựng. Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ thể hiện ông C xây dựng chuồng gà trên đất nông nghiệp nên không phải xin phép xây dựng. Do đó Ủy ban xử phạt hành chính là sai.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Về nội dung đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị H đều đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng các anh Nguyễn Lê Quang H¹, Nguyễn Quốc T¹ vẫn vắng mặt nên việc xét xử phúc thẩm vẫn được tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 225 Luật tổ tụng hành chính.

[2] Ông Nguyễn Văn C khởi kiện đối với quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã G về việc xử phạt vi phạm hành chính, nên theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 Luật tổ tụng hành chính thì Tòa án nhân dân tỉnh Đ có thẩm quyền xét xử sơ thẩm.

[3] Quyết định số 1245/QĐ-XPVPHC ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã G được ban hành đảm bảo về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về nội dung:

[4.1] Khoản 10 Điều 3 Luật Xây dựng năm 2014 quy định: “*Công trình xây dựng là sản phẩm được tạo thành bởi sức lao động của con người, vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình, được liên kết định vị với đất, có thể bao gồm phần dưới mặt đất, phần trên mặt đất, phần dưới mặt nước và phần trên mặt nước, được xây dựng theo thiết kế. Công trình xây dựng bao gồm công trình dân dụng, công trình công nghiệp, giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình khác*”.

Tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 21/5/2020 (bút lục 67, 68) và các bản ảnh (bút lục 91 đến 93a) thể hiện ông Nguyễn Văn C đã xây dựng công trình có kết cấu như sau: Khung cột sắt vách tôn, diện tích 5,9 m x 4 m; trần lợp tôn (mái tôn) chiều cao trung bình 2,8 m, nền đất.

Theo quy định tại khoản 3 mục V Phụ lục 1 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ thì công trình chăn nuôi thuộc loại công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

[4.2] Tại khoản 1 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014 quy định: “*Trước khi khởi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải có giấy phép xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của Luật này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này*”.

Ông Nguyễn Văn C có hành vi xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (chuồng nuôi gà) nhưng lại không có giấy phép xây dựng và không thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014, nên theo các quy định viện dẫn trên thì hành vi của ông Nguyễn Văn C là hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng.

[5] Như vậy, Quyết định số 1245/QĐ-XPVPHC ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) G được ban hành đảm bảo về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn và nội dung đúng theo quy định của pháp luật đã viện dẫn trên, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị

H theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[6] Ông Nguyễn Văn C là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm. Bà Lê Thị H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm do không được chấp nhận kháng cáo.

[7] Quyết định của Bản án sơ thẩm về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng Hành chính; Điều 12, Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Bác kháng cáo của ông Nguyễn Văn C và bác kháng cáo của bà Lê Thị H, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2020/HC-ST ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ.

Không chấp nhận khởi kiện của ông Nguyễn Văn C yêu cầu hủy Quyết định số 1245/QĐ-XPVPHC ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) G, tỉnh Đ về việc xử phạt vi phạm hành chính;

3. Ông Nguyễn Văn C được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Bà Lê Thị H phải nộp án phí hành chính phúc thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) và được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0001067 ngày 02/7/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông.

4. Quyết định của Bản án sơ thẩm về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công

